

BIÊN BẢN

**Về việc niêm yết công khai chất lượng giáo dục lần thứ 1 tháng 9/2022
Năm học 2022-2023**

Căn cứ Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 12 năm 2017 của Bộ Giáo dục Đào tạo về thực hiện công khai đối với các cơ sở giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân;

Căn cứ tình hình thực tế của trường Mầm non Vĩnh Hòa năm học 2022-2023;

Hôm nay, vào hồi 08h00 ngày 12 tháng 9 năm 2022, tại văn phòng Trường MN Vĩnh Hòa.

Thành phần gồm có:

Stt	Họ và tên	Chức vụ	Nhiệm vụ phân công
1.	Bà Phạm Thị Vân Anh	Hiệu trưởng	Trưởng ban
2.	Bà Vũ Thị Thu	P. Hiệu trưởng	P. Trưởng ban
3.	Bà Vũ Thị Sĩ	P. Hiệu trưởng	Thành viên
4.	Bà Nguyễn Thị Hương	Kế toán	Thành viên
5.	Bà Nguyễn Thị Thảo	Y tế	Thành viên
6.	Bà Phạm Thị Hoa	GV- Chủ tịch CĐCS	Thành viên
7.	Ông Đàm Xuân Ninh	Bảo vệ	Thành viên

Nội dung:

Tiến hành niêm yết công khai các biểu mẫu công khai Chất lượng giáo dục theo Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 12 năm 2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo tại bảng tin trường và công thông tin điện tử trường MN Vĩnh Hòa. Thời gian niêm yết: Từ ngày 12 tháng 9 năm 2022 đến hết ngày 12 tháng 10 năm 2022.

Biên bản lập xong vào hồi 8giờ 20phút ngày 12 tháng 9 năm 2022 và được lưu theo quy định.

Chủ tịch CĐCS



Phạm Thị Hoa

Hiệu trưởng



Phạm Thị Vân Anh

Người lập biên bản

Đào Thị Xuân

Biểu mẫu 1

(Kèm theo Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 12 năm 2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo)

**PHÒNG GD&ĐT PHÚ GIÁO
TRƯỜNG MN VINH HÒA**

THÔNG BÁO

**Cam kết chất lượng giáo dục của cơ sở giáo dục mầm non
Năm học 2022-2023**

STT	Nội dung	Nhà trẻ	Mẫu giáo
I	Chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục trẻ dự kiến đạt được.	Khỏe mạnh, nhanh nhẹn, tỷ lệ trẻ SDD giảm dưới 3% đến cuối năm. 100% trẻ được an toàn không xảy ra thương tích, ngộ độc thực phẩm khi ở trường	Khỏe mạnh, nhanh nhẹn, giảm SDD so với đầu năm giảm dưới 3% 100% trẻ được an toàn không xảy ra thương tích, ngộ độc thực phẩm khi ở trường
II	Chương trình giáo dục mầm non của nhà trường thực hiện.	3/3 nhóm lớp thực hiện chương trình Giáo dục mầm non do Bộ GD&ĐT quy định	11/11 lớp thực hiện chương trình Giáo dục mầm non do Bộ GD&ĐT quy định
III	Kết quả đạt được trên trẻ theo các lĩnh vực phát triển.	Trẻ được phát triển toàn diện về ngôn ngữ, thể chất và tinh thần đạt trên 90% Trẻ ngoan, lễ phép đạt trên 90%.	Trẻ được phát triển toàn diện về thể chất và tinh thần đạt trên 100% Trẻ ngoan, lễ phép, có một số kỹ năng tự phục vụ bản thân theo đúng độ tuổi đạt trên 100%.
IV	Các hoạt động hỗ trợ chăm sóc giáo dục trẻ ở cơ sở giáo dục mầm non.	Trường có 3 lớp ở điểm chính, không có điểm phụ, Đảm bảo theo yêu cầu đề ra.	Trường có 11 lớp ở điểm chính, không có điểm phụ, Đảm bảo theo yêu cầu đề ra.

Vinh Hòa, ngày tháng 9 năm 2022

Thủ trưởng đơn vị


Phạm Thị Văn Anh

Biểu mẫu 02
(Kèm theo Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 12 năm 2017 của
Bộ Giáo dục và Đào tạo)

**PHÒNG GD&ĐT PHÚ GIÁO
TRƯỜNG MN VĨNH HÒA**

THÔNG BÁO
Công khai chất lượng giáo dục mầm non thực tế
Năm học 2022-2023

ST T	Nội dung	Tổng số trẻ em	Nhà trẻ			Mẫu giáo		
			3-12 tháng tuổi	13-24 tháng tuổi	25-36 tháng tuổi	3-4 tuổi	4-5 tuổi	5-6 tuổi
I	Tổng số trẻ em	268			36	69	77	86
1	Số trẻ em nhóm ghép							
2	Số trẻ em 1 buổi/ngày							
3	Số trẻ em 2 buổi/ngày	268			36	69	77	86
4	Số trẻ em khuyết tật học hòa nhập							
II	Số trẻ em được tổ chức ăn bán trú	268			36	69	77	86
III	Số trẻ em được kiểm tra định kỳ sức khỏe	268			36	69	77	86
IV	Số trẻ em được theo dõi sức khỏe bằng biểu đồ tăng trưởng	268			36	69	77	86
V	Kết quả phát triển sức khỏe của trẻ em							
1	Kênh bình thường	197			32	56	55	54
2	Số trẻ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân	7			1	1	4	1
3	Số trẻ có chiều cao bình thường	189			30	55	50	54
4	Số trẻ suy dinh dưỡng thể thấp còi	8			2	1	5	0
5	Số trẻ thừa cân béo phì	60			2	12	15	31
VI	Số trẻ em học các chương trình chăm sóc giáo dục	268			36	69	77	86
1	Chương trình giáo dục nhà trẻ	36			36	0	0	0
2	Chương trình giáo dục mẫu giáo	232				69	77	86

Vĩnh Hòa, ngày tháng 9 năm 2022

Thủ trưởng đơn vị



Phạm Thị Vân Anh

Biểu mẫu 03

(Kèm theo Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 12 năm 2017 của
Bộ Giáo dục và Đào tạo)

**PHÒNG GD&ĐT PHÚ GIÁO
TRƯỜNG MN VĨNH HÒA**

THÔNG BÁO

**Công khai thông tin cơ sở vật chất của cơ sở giáo dục mầm non
Năm học 2022-2023**

STT	Nội dung	Số lượng	Bình quân/lớp
I	Tổng số phòng	14	0
II	Loại phòng học	0	0
1	Phòng học kiên cố	14	0
2	Phòng học bán kiên cố	0	0
3	Phòng học tạm	0	0
4	Phòng học nhờ	0	0
III	Số điểm trường	1	0
IV	Tổng diện tích đất toàn trường (m²)	5.567	0
V	Tổng diện tích sân chơi (m²)	300	0,82
VI	Tổng diện tích một số loại phòng		
1	Diện tích phòng sinh hoạt chung (m ²)	60	2,3
2	Diện tích phòng ngủ (m ²)	0	0
3	Diện tích phòng vệ sinh (m ²)	15	20
4	Diện tích hiên chơi (m ²)	284	0,78
5	Diện tích phòng thể chất (m ²)	123	0,33
6	Diện tích phòng giáo dục nghệ thuật hoặc phòng chức năng (m ²)	123	0,33
7	Diện tích nhà bếp và kho (m ²)	110	0,3
VII	Tổng số thiết bị đồ dùng, đồ chơi tối thiểu (Đơn vị tính: bộ)	490	32-37
1	Tổng số thiết bị đồ dùng, đồ chơi tối thiểu hiện có theo quy định	490	32-37
2	Tổng số thiết bị đồ dùng, đồ chơi tối thiểu còn thiếu theo quy định	120	10-12
VIII	Tổng số đồ chơi ngoài trời	20	
IX	Tổng số thiết bị điện tử-tin học đang được sử dụng phục vụ học tập (máy vi tính, máy chiếu, máy ảnh kỹ thuật số v.v...)	Vi tính: 24 Ti vi: 18	Vi tính: 1 Ti vi: 1
X	Tổng số thiết bị phục vụ giáo dục khác	200	0
1	Ti vi	18	1
2	Nhạc cụ (Đàn organ, ghi ta, trống)	6	1
3	Máy phô tô	1	0
9	Bàn ghế đúng quy cách	250 bộ	10-15

XI	Nhà vệ sinh	Số lượng (m ²)				
		Dùng cho giáo viên	Dùng cho học sinh		Số m ² /trẻ em	
			Chung	Nam/Nữ	Chung	Nam/Nữ
1	Đạt chuẩn vệ sinh*	14	0	14	0	0,5
2	Chưa đạt chuẩn vệ sinh*	0	0	0	0	0

(*Theo Quyết định số 14/2008/QĐ-BGDĐT ngày 07/4/2008 của Bộ GDĐT về Điều lệ trường mầm non và Quyết định số 08/2005/QĐ-BYT ngày 11/3/2005 của Bộ Y tế quy định về tiêu chuẩn vệ sinh đối với các loại nhà tiêu)

		Có	Không
XII	Nguồn nước sinh hoạt hợp vệ sinh	X	
XIII	Nguồn điện (lưới, phát điện riêng)	X	
XIV	Kết nối internet (ADSL)	X	
XV	Trang thông tin điện tử (website) của cơ sở giáo dục	X	
XVI	Tường rào xây	X	
..	...		

Vĩnh Hòa, ngày 15 tháng 9 năm 2022

Thủ trưởng đơn vị



Phạm Thị Vân Anh

Biểu mẫu 04
(Kèm theo Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 12 năm 2017 của
Bộ Giáo dục và Đào tạo)

**PHÒNG GD&ĐT PHÚ GIÁO
TRƯỜNG MN VINH HÒA**

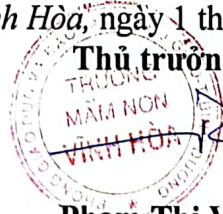
THÔNG BÁO

**Công khai thông tin về đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý và nhân viên
của cơ sở giáo dục mầm non, năm học 2022-2023**

ST T	Nội dung	Tổng số	Trình độ đào tạo					Hạng chức danh nghề nghiệp			Chuẩn nghề nghiệp				
			TS	ThS	ĐH	CD	TC	Dưới TC	Hạng IV	Hạng III	Hạng II	Xuất sắc	Khá	Trung bình	Kém
	Tổng số giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên	44			30	2	1	11		8	23	16	15		
I	Giáo viên	28			26	2				8	20	13	15		
1	Nhà trẻ	6			5	1				5	1	1	5		
2	Mẫu giáo	22			21	1				3	19	12	10		
II	Cán bộ quản lý	3			3						3	3			
1	Hiệu trưởng	1			1						1	1			
2	Phó hiệu trưởng	2			2						2	2			
III	Nhân viên	13			1		1	11							
1	Nhân viên kế toán	1			1										
2	Nhân viên y tế	1					1								
3	Phục vụ	1						1							
4	Bảo vệ	2						2							
5	Cấp dưỡng	7						8							
6	Nhân viên khác														

Vinh Hòa, ngày 1 tháng 9 năm 2022

Thủ trưởng đơn vị



Phạm Thị Vân Anh